

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y L
TỈNH P T**

Bản án số: 38/2020/HSST
Ngày 30/9/2020

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y L- Tỉnh P T

-Thh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn M.

Các Hội thẩm nhân dân; 1. Ông Hoàng Ngọc H.

2. Ông Phùng Duy N.

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Cán Trường tr-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y l.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y l tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị N, kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y l, tỉnh P t . xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38 /2020/QĐXX-ST ngày 18/9/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H, sinh ngày 10/10/1971.

Nơi đăng ký HKTT: khu 6, xã X v, huyện Y l, tỉnh P t .

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Bố đẻ: Nguyễn Đình H (đã chết). Mẹ đẻ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1932 hiện đang ở thị xã C đ, tỉnh L C.

Vợ: Bùi Thị O, sinh năm 1971 hiện đang ở khu 6, xã X v, huyện Y l, tỉnh P t .

Con : Bị can có 02 con; Con lớn sinh năm 1990; con nhỏ 1994.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị can bị bắt tạm giữ ngày 15/8/2020, chuyển tạm giam ngày 18/8/2020, hiện nay bị can đang tạm giam tại nhà giam giữ công an huyện Y l

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có QLNVLQ đến vụ án:

1, Anh Nguyễn Đăng H, sinh năm 1987. Có mặt.

Trú tại: Khu Đ k, xã L S, huyện Y l, tỉnh P t .

2, Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1973. Có mặt.

Trú tại: Xóm V, xã X A, huyện Y l, tỉnh P t .

3, Chị Bùi Thị O, sinh năm 1971. Có mặt.

Trú tại: Khu 6, xã X v, huyện Y l, tỉnh P t .

- Người làm chứng: Anh Đình Viết H, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Trú tại: Khu X H, xã M L, huyện Y l, tỉnh P t .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản cáo trạng số: 40/QĐ-VKSYL-HS, ngày 16/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y l - tỉnh P t đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự, với các tình tiết phạm tội như sau:

Hồi 19 giờ 45 phút ngày 15/8/2020, tại khu Vĩnh Thịnh, xã Mỹ Lương, huyện Y l, tỉnh P t; Công an huyện Y l phối hợp với Công an xã Mỹ Lương tuần tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đình H, sinh năm 1971; Hộ khẩu thường trú: khu 6, xã X v, huyện Y l, tỉnh P t có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của H 02 gói nhỏ nilon, *(01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng; 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong có gói nilon màu hồng, mở gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng)*; H khai nhận là hê rô in, mục đích tàng trữ để sử dụng; 01 xe mô tô BKS 19Z1- 4023 kèm theo đăng ký mô mang tên Nguyễn Đăng H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng bên trong có 01 thẻ sim Số điện thoại 0357907817; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Đình H; 120.000đ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành. Công an huyện Y l đã lập biên bản niêm phong vật chứng, sau đó chuyển về cơ quan điều tra công an huyện Y l giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 15/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lập, tỉnh P t đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đình H, kết quả khám xét không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Đình H khai nhận ma túy có được: Do H sử dụng heroine từ tháng 6/2020, nên khoảng 9 giờ 00 phút ngày 15/8/2020 H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 19Z1- 4023 đi từ nhà H đến huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến địa bàn huyện Văn Chấn *(H không biết địa điểm xã cụ thể)*, H gặp 01 người đàn ông khoảng 60 tuổi *(H không biết tên, địa chỉ cụ thể)*, H mua của người đàn ông này 3.000.000đ tiền hê rô in, người này đã đưa cho H 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột cục màu trắng là ma túy hê rô in. Sau khi mua được hê rô in, H cất hê rô in vào người và điều khiển xe mô tô đi về; trên đường về H dừng xe lại, xuống ven đường lấy gói ma túy vừa mua được, mở ra lấy 1/10 lượng hê rô in, sau đó dùng giấy chong ầm bao thuốc lá H đem theo, bật lửa châm để sử dụng bằng cách hít qua mũi, H mới sử dụng hết 1/2 số ma túy lấy ra, còn lại một phần H lấy giấy chong ầm bao thuốc lá gói lại và lấy giấy nilon của áo mưa màu hồng H đang mặc trên người cuốn lại, và cất vào túi rồi tiếp tục đi về. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày khi H điều khiển xe đến khu Vĩnh Thịnh, xã Mỹ Lương, huyện Y l thì bị tổ công tác Công an huyện Y l phát hiện, bắt quả tang.

Căn cứ lời khai của H, cơ quan điều tra đã xác minh nguồn gốc ma túy của H có được, nhưng không xác định được người bán ma túy hê rô in cho H nên chưa có căn cứ xác định về nguồn gốc ma túy, cơ quan điều tra tách hành vi này tiếp tục kiểm tra xác minh có căn cứ xử lý sau.

Ngày 15/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y l đã ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P t giám định số chất bột cục màu trắng thu giữ của H. Tại Bản kết luận giám định số 833/KLGD ngày 22/8/2020 của

phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P t kết luận: “*Chất bột cục màu trắng chứa trong 01 gói nilon màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 3,208 gam, loại: Heroine.*”

Chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói nilon màu hồng, bên ngoài gói bằng giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,144 gam, loại Heroine”

** Heroin là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.”*

Hoàn lại đối tượng giám định: “ Hoàn trả lại 2,688 gam chất bột, cục màu trắng (chứa trong gói nilon màu trắng); 0,091 gam chất bột, cục màu trắng (chứa trong gói nilon màu hồng); cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P t và chữ ký của các thh phần liên quan tại các mép dán.”

Hh vi của Nguyễn Đình H tàng trữ 2 gói ni lon, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng có tổng khối lượng 3,352 gam là ma túy loại hê rô in, với mục đích để sử dụng. Hh vi này của H đủ yếu tố cấu thh tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy* ” theo điều 249 bộ luật hình sự .

Ngày 18/8/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y l đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Đình H về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra H đã khai nhận toàn bộ hh vi phạm tội của mình như trên.

Về nguyên nhân, điều kiện, mục đích phạm tội: Do Nguyễn Đình H nghiện ma túy nên đã tàng trữ ma túy để sử dụng, với lỗi cố ý trực tiếp .

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị can thh khẩn khai báo nên bị can được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị can không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ của H: 120.000đ Tiền ngân hq Nhà nước Việt Nam hiện đang lưu hh; 01 xe mô tô BKS 19Z1- 4023 kèm theo đăng ký mô mang tên Nguyễn Đăng H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng bên trong có 01 thẻ sim Số điện thoại 0357907817; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Đình H, đây là các tài sản của H; Đối tượng giám định còn lại “ *Hoàn trả lại 2,688 gam chất bột, cục màu trắng(chứa trong gói nilon màu trắng); 0,091 gam chất bột, cục màu trắng(chứa trong gói nilon màu hồng); cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P t và chữ ký của các thh phần liên quan tại các mép dán.*” Các vật chứng này được bảo quản, xem xét xử lý trong quá trình xét xử vụ án.

Tại biên bản xác minh tài sản ngày 24/8/2020 của Cơ quan điều tra đối với Nguyễn Đình H đã xác định bị can có thu nhập chính từ đi làm thuê có thời vụ tại địa

phương, thu nhập bình quân 3.000.000/ tháng, bị can có tài sản nhà, đất, các vật dụng là tài sản chung vợ chồng trị giá khoảng 300.000.000 đồng.

Hh vi phạm tội của Nguyễn Đình H được thể hiện tại các bút lục hồ sơ số 15-16; 22, 8-9; 51 đến 62; 64 đến 66 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H từ 20 tháng đến 24 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 15/8/2020.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tại biên bản xác minh tài sản ngày 24/8/2020 của Cơ quan điều tra đối với Nguyễn Đình H đã xác định bị can có thu nhập chính từ đi làm thuê có thời vụ tại địa phương, thu nhập bình quân 3.000.000/ tháng, bị can có tài sản nhà, đất, các vật dụng là tài sản chung vợ chồng trị giá khoảng 300.000.000 đồng. Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy: ; Đối tượng giám định còn lại “ Hoàn trả lại 2,688 gam chất bột, cục màu trắng(chứa trong gói nilon màu trắng); 0,091 gam chất bột, cục màu trắng(chứa trong gói nilon màu hồng); cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P t và chữ ký của các thh phần liên quan tại các mép dán.”

Trả lại cho H: 120.000đ Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam hiện đang lưu hành; 01 xe mô tô BKS 19Z1- 4023 kèm theo đăng ký mô tô mang tên Nguyễn Đăng H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng bên trong có 01 thẻ sim Số điện thoại 0357907817; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Đình H, đây là các tài sản của H.

Những vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2020.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

1. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hh vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hh vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về căn cứ buộc tội:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Đình H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 19 giờ 45 phút ngày 15/8/2020, tại khu Vĩnh Thịnh, xã Mỹ Lương, huyện Y 1, tỉnh P t , Nguyễn Đình H sinh năm 1971 ở khu 6, xã X v, huyện Y 1, tỉnh P t đã có hh vi tàng trữ trái phép 3,352 gam ma túy loại heroine, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hh vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đình H đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y 1 đối với bị cáo Nguyễn Đình H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

3. Về tính chất hh vi phạm tội: Hh vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hh vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Gây mất trật tự trị an ở địa phương. Tình trạng tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy xảy ra trên địa bàn huyện Y 1 nói chung đang là vấn đề dư luận xã hội quan tâm và lên án, nó là mối hiểm họa gieo rắc các tệ nạn xã hội nhất là căn bệnh HIV..., gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và làm gương cho người khác.

4. Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Đình H trước lần phạm tội này chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người nghiện ma túy mặc dù chưa bị xử lý về hh vi này. H tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân,. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hh vi đã gây ra, nên cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện rèn luyện tu dưỡng trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

5. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đình H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự là: Người phạm tội thh khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Căn cứ vào tính chất hh vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, trên cơ sở thể hiện sự nghiêm minh và sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo; Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của Pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét một mức án đủ để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

6. Về hình phạt bổ sung: Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tại biên bản xác minh tài sản ngày 24/8/2020 của Cơ quan điều tra đối với Nguyễn Đình H đã xác định bị can có thu nhập chính từ đi làm thuê có thời vụ tại địa phương, thu nhập bình quân 3.000.000/ tháng, bị can có tài sản nhà, đất, các vật dụng là tài sản chung vợ chồng trị giá khoảng 300.000.000 đồng. Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

7. *Xử lý vật chứng*: áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS

- Cần tịch thu tiêu hủy: ; Đối tượng giám định còn lại “ *Hoàn trả lại 2,688 gam chất bột, cục màu trắng(chứa trong gói nilon màu trắng); 0,091 gam chất bột, cục*

màu trắng(chứa trong gói nilon màu hồng); cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P t và chữ ký của các thh phần liên quan tại các mép dán.”

- Các vật chứng cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Đình H gồm: 120.000đ Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam hiện đang lưu hành; 01 xe mô tô BKS 19Z1- 4023 kèm theo đăng ký mô tô mang tên Nguyễn Đăng H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng bên trong có 01 thẻ sim Số điện thoại 0357907817; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Đình H. Xét thấy, đây là các tài sản của H, nên trả lại cho H. Nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Những vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2020.

Trong vụ án này, H còn khai ngoài lần tàng trữ trái phép chất ma túy này; đầu tháng 8 năm 2020 H còn 01 lần mua ma túy về tàng trữ để sử dụng, số ma túy này sau đó H đã sử dụng hết nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Căn cứ lời khai của H, cơ quan điều tra đã xác minh nguồn gốc ma túy của H có được, nhưng không xác định được người bán ma túy hề rõ in cho H nên chưa có căn cứ xác định về nguồn gốc ma túy, cơ quan điều tra tách hồ vi này tiếp tục kiểm tra xác minh có căn cứ xử lý sau.

8. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1, Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo: Nguyễn Đình H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 15/8/2020.

3. *Xử lý vật chứng*: áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: Đối tượng giám định còn lại “ Hoàn trả lại 2,688 gam chất bột, cục màu trắng(chứa trong gói nilon màu trắng); 0,091 gam chất bột, cục màu trắng(chứa trong gói nilon màu hồng); cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P t và chữ ký của các thh phần liên quan tại các mép dán.”

Trả lại cho Nguyễn Đình H: 120.000đ Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam hiện đang lưu hành; 01 xe mô tô BKS 19Z1- 4023 kèm theo đăng ký mô tô mang tên Nguyễn Đăng H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng bên trong có 01 thẻ sim Số điện thoại 0357907817; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Đình H. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Những vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2020.

4- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có QLNVLQ được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh P t để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- Bị cáo.
- CA huyện Y l;
- Chi cục THADS huyện Y l;
- THA hình sự.
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN_CHU TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn M